

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XÂY DỰNG GRAND THANH VÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XÂY DỰNG GRAND THANH VÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110312403

3. Ngày thành lập: 06/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngách 118/50 phố Yên Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0827706971

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
7.	Khai thác quặng sắt	0710
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Quảng cáo	7310
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
14.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
15.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
16.	Khai thác muối	0893
17.	Sản xuất giày, dép	1520
18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Trừ các loại nhà nước cấm	1610

19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Trừ các loại nhà nước cấm	1622
21.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Không bao gồm sản xuất vàng miếng	2420
22.	Đúc sắt, thép	2431
23.	Đúc kim loại màu Không bao gồm sản xuất vàng miếng	2432
24.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
25.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
26.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
27.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
28.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
30.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Trừ hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm	7810
31.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
33.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299(Chính)
47.	Phá dỡ Không bao gồm nổ mìn	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng Không bao gồm nổ mìn	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

